TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỦY NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 666/2018/QĐST-HNGĐ	*Thủy Nguyên, ngày 19 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, TP HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 857/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Phạm Văn T, sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện A, thành phố H và bà Lê Thị L, sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ dân phố Q, thị trấn M, huyện T, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa ông Phạm Văn T và bà Lê Thị L là hợp pháp (Giấy chứng nhận kết hôn số 86 đăng ký ngày 30/10/2018 tại Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện T, thành phố H); nay hai bên thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn và thuận tình ly hôn được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 12 năm 2018 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[2]. Về con chung: Ông Phạm Văn T và bà Lê Thị L thống nhất không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3]. Về tài sản chung: Ông Phạm Văn T và bà Lê Thị L thống nhất không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4]. Về lệ phí Tòa án: Ông Phạm Văn T nhận nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là tự nguyện, bảo đảm được nghĩa vụ nộp lệ phí nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Văn T và bà Lê Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Phạm Văn T và bà Lê Thị L không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Phạm Văn T và bà Lê Thị L không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Phạm Văn T nhận nộp lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000145 ngày 12/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố H. Ông Phạm Văn T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- VKSND huyện T, thành phố H;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND thị trấn M, huyện T;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhã